

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN CÁC TỘI PHẠM VỀ BẠO LỰC GIA ĐÌNH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Nguyễn Thị Khuyên
Trường Đại học Tiền Giang
(Email: nguyenthikhuyen@tgu.edu.vn)

Ngày nhận: 15/01/2025

Ngày phản biện: 20/01/2025

Ngày duyệt đăng: 10/3/2025

TÓM TẮT

Nghiên cứu được thực hiện nhằm phân tích nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm về bạo lực gia đình (BLGD), từ đó đề xuất các biện pháp phòng ngừa nhằm hạn chế loại tội phạm này trong thời gian tới. Nghiên cứu sử dụng phương pháp thống kê, tổng hợp số liệu từ Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho và phương pháp xã hội học để phân tích tình hình tội phạm và xác định nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội phạm về BLGD. Kết quả cho thấy tình hình các tội phạm về BLGD trên địa bàn thành phố Mỹ Tho có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp. Có bốn nhóm nguyên nhân, điều kiện gây phát sinh tình hình các tội phạm về BLGD: nguyên nhân, điều kiện về kinh tế, xã hội; nguyên nhân, điều kiện về tổ chức, quản lý; nguyên nhân, điều kiện về văn hóa, giáo dục và nguyên nhân, điều kiện về tâm lý, nhận thức. Từ đó, tác giả đề xuất các biện pháp phòng ngừa các tội phạm về BLGD trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang trong thời gian tới.

Từ khóa: *Bạo lực gia đình, điều kiện, nguyên nhân, tội phạm*

Trích dẫn: Nguyễn Thị Khuyên, 2025. Đánh giá tình hình và nguyên nhân các tội phạm về bạo lực gia đình trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Tạp chí Nghiên cứu khoa học và Phát triển kinh tế Trường Đại học Tây Đô. 22: 36-49.

*ThS. Nguyễn Thị Khuyên – Giảng viên Khoa Kinh tế - Luật, Trường Đại học Tiền Giang

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Gia đình là tế bào của xã hội, là nơi mỗi người muốn hướng đến với tình cảm thiêng liêng nhất, gia đình hạnh phúc, phát triển là nhân tố góp phần thúc đẩy sự phát triển của xã hội. Hiện nay, sự phát triển của nền kinh tế đã tạo cơ hội để gia đình phát triển nhưng cũng tạo nhiều hệ lụy, một trong những hệ lụy đó là các tội phạm có liên quan đến hành vi bạo lực gia đình (BLGD). Hậu quả của các tội phạm này không những gây ra cho nhiều gia đình tan vỡ hạnh phúc mà còn gây thiệt hại về sức khỏe, tinh thần, tính mạng cho những thành viên trong gia đình. Trong những năm qua, trên địa bàn thành phố Mỹ Tho xảy ra nhiều hành vi BLGD, có nhiều trường hợp cấu thành tội phạm. Cụ thể, từ năm 2019 đến năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho đã xét xử tổng số 20 vụ phạm tội về các hành vi có liên quan BLGD. Trong khi đó, theo số liệu thống kê của tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, ở một số địa phương khác trên địa bàn tỉnh chỉ có từ 10 đến 16 vụ phạm tội về BLGD. Mặc dù số vụ án có liên quan hành vi BLGD trên địa bàn thành phố Mỹ Tho trong thời gian 05 năm qua không nhiều so với các nhóm tội khác nhưng để lại nhiều hệ lụy cho gia đình và xã hội. Mặt khác, số vụ án thống kê trên chỉ là một phần của thực trạng tình hình tội phạm, trên thực tế có rất nhiều hành vi BLGD đủ yếu tố cấu thành tội phạm nhưng không được thể hiện trên số liệu thống kê, đó là tội phạm ẩn (Võ Thị Kim Oanh, Lê Thanh Nguyên, 2014). Thực trạng trên đặt ra vấn đề nếu không hạn chế

loại tội phạm này trong thời gian tới sẽ gây ra nhiều hệ lụy cho xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển của thành phố Mỹ Tho nói riêng, tỉnh Tiền Giang nói chung. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm phân tích nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm về BLGD, từ đó đề xuất các biện pháp phòng ngừa các tội phạm về BLGD trên địa bàn tỉnh thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, nhằm hạn chế loại tội phạm này trong thời gian tới.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết được nghiên cứu trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và những chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước.

Trong quá trình nghiên cứu, bài viết đã vận dụng một số phương pháp nghiên cứu cụ thể như sau:

- Phương pháp phân tích: được sử dụng để phân tích nội dung nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm.
- Phương pháp tổng hợp: nhằm tổng hợp các bản án, số liệu về các tội liên quan đến BLGD
- Phương pháp thống kê: số liệu từ tòa án nhân dân để phân tích tình hình tội phạm.
- Phương pháp xã hội học: Tác giả tiến hành phát phiếu điều tra với 500 phiếu, khảo sát người dân trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, mỗi xã, phường chọn từ 40 đến 60 người dân. Từ đó tổng hợp số liệu bằng cách tính tỷ lệ phần trăm của từng phương án trong từng

nội dung câu hỏi để xác định nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Cơ sở lý luận chung về các tội phạm có liên quan đến hành vi bạo lực gia đình

3.1.1. Khái niệm tội phạm

Khái niệm tội phạm có ý nghĩa trong việc xác định hành vi vi phạm pháp luật được cấu thành, đồng thời là cơ sở để truy cứu trách nhiệm pháp lý hình sự (Trần Thị Quang Vinh, 2019). Xác định hành vi phạm tội có ý nghĩa trong công tác phòng, ngừa và xử lý hành vi vi phạm pháp luật. Tội phạm là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì thế việc áp dụng trách nhiệm pháp lý cũng thật nghiêm khắc để có tác dụng phòng ngừa tội phạm xảy ra, làm tác động tiêu cực đến đời sống xã hội.

Theo đó, pháp luật hình sự quy định: Tội phạm là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự hoặc pháp nhân thương mại thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, xâm phạm các quan hệ xã hội được Luật Hình sự bảo vệ (Quốc hội, 2017).

3.1.2. Khái niệm hành vi bạo lực gia đình

Trong việc xây dựng xã hội văn minh, tiến bộ có vai trò quan trọng của gia đình, bởi gia đình là tế bào xã hội. Tuy nhiên, hiện nay tình trạng BLGD vẫn còn tồn tại và diễn ra phức tạp dưới nhiều hình thức. Xác định hành vi BLGD có ý nghĩa trong công tác phòng ngừa các tội phạm về BLGD.

Hành vi BLGD được Luật Phòng, chống BLGD hiện hành quy định: *Bạo lực gia đình là hành vi cố ý của thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại về thể chất, tinh thần, tình dục, kinh tế đối với thành viên khác trong gia đình* (Quốc Hội, 2022).

Theo đó, hành vi bạo lực gia đình được xác định gồm 16 hành vi gây thiệt về thể chất, tinh thần hoặc tình dục đối với các thành viên gia đình (Quốc Hội, 2022). Đối tượng thực hiện 16 hành vi nêu trên là những người trong gia đình, bao gồm: *Giữa người đã ly hôn; người chung sống như vợ chồng; người là cha, mẹ, con riêng, anh, chị, em của người đã ly hôn, của người chung sống như vợ chồng; người đã từng có quan hệ cha mẹ nuôi và con nuôi với nhau cũng được xác định là hành vi bạo lực gia đình theo quy định của Chính phủ* (Quốc Hội, 2022). Việc xác định hành vi BLGD có ý nghĩa quan trọng trong việc xử lý các vi phạm về BLGD. Qua đó, góp phần nâng cao công tác phòng ngừa BLGD, từ đó bảo vệ các thành viên yếu thế trong gia đình.

3.1.3. Khái niệm các tội phạm có liên quan đến hành vi bạo lực gia đình

Căn cứ vào khái niệm tội phạm và hành vi BLGD, có thể đưa ra khái niệm các tội phạm có liên quan đến hành vi BLGD như sau: Các tội phạm có liên quan đến hành vi BLGD là hành vi nguy hiểm cho xã hội, do chủ thể có năng lực trách nhiệm hình sự là thành viên gia đình thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm về thể chất, tinh thần, kinh tế cho thành viên gia đình.

3.2. Tình hình tội phạm có liên quan đến bạo lực gia đình trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

3.2.1. Thực trạng tình hình tội phạm có liên quan đến bạo lực gia đình trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Thực trạng của tình hình tội phạm có liên quan đến BLGD là tổng số tội phạm, số người phạm tội có liên quan đến hành vi BLGD xảy ra trên địa bàn thành phố Mỹ Tho. Dưới đây là bảng số liệu thống kê về số vụ án, số bị cáo về các tội phạm liên quan đến BLGD đã qua xét xử sơ thẩm.

Bảng 1. Thực trạng của tình hình các tội phạm có liên quan đến bạo lực gia đình trên địa bàn TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2019 - 2023

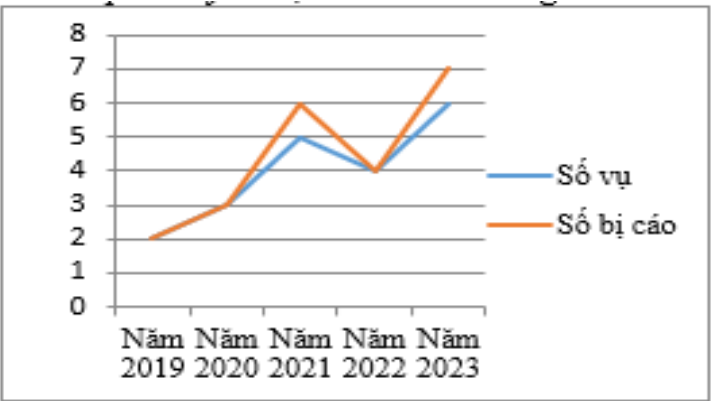
Năm	Số vụ	Số bị cáo
2019	02	02
2020	03	03
2021	05	06
2022	04	04
2023	06	07
Tổng	20	22

(Nguồn: Tòa án nhân dân TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, 2023)

Qua bảng 1 cho thấy trong giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2023 trung bình mỗi năm có 4,0 vụ án với 4,4 bị cáo phạm các tội liên quan đến hành vi BLGD bị đưa ra xét xử. Năm thấp nhất có 02 vụ với 02 bị cáo, năm cao nhất có 06 vụ với 07 bị cáo. Trong thời gian 05 năm từ năm 2019 đến năm 2023, trên địa bàn thành phố Mỹ

Tho, tỉnh Tiền Giang có tất cả 22 bị cáo bị đưa ra xét xử trong 20 vụ án, trung bình khoảng 1,1 bị cáo/vụ.

3.2.2. Diễn biến tình hình tội phạm có liên quan đến bạo lực gia đình trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang



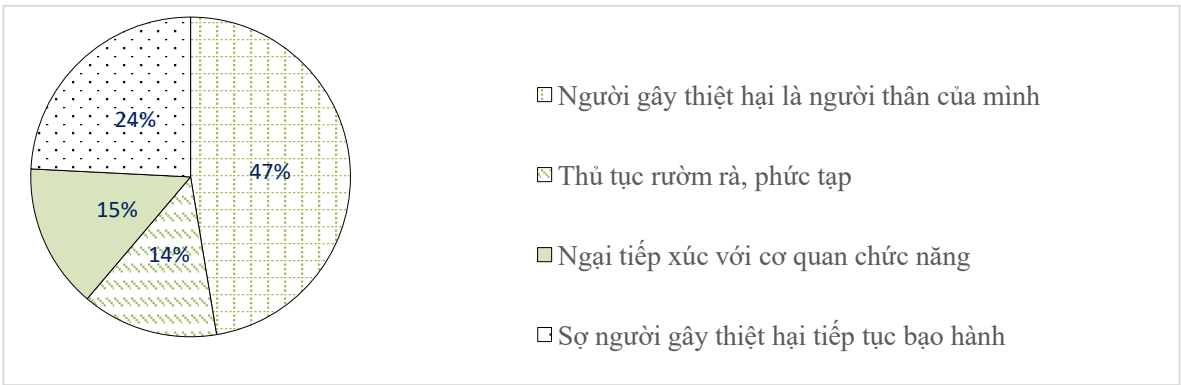
Hình 1. Diễn biến của tình hình các tội phạm có liên quan đến bạo lực gia đình trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang giai đoạn năm 2019-2023
(Nguồn: Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, 2023)

Qua Hình 1 cho thấy, từ năm 2019 đến năm 2023 trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, các tội phạm có liên quan đến BLGD diễn biến khá phức tạp. Nếu lấy năm 2019 có 02 vụ và 02 bị cáo làm năm mốc với tỷ lệ số vụ án và số bị cáo là 100% thì tình hình các tội phạm có liên quan đến BLGD có chiều hướng vừa tăng, vừa giảm qua từng năm, nhưng chủ yếu là tăng. So với năm 2019 thì năm 2023 có mức tăng cao nhất, năm có mức tăng thấp nhất là năm 2020.

Thông số về vụ và số người phạm tội trên chỉ cho biết được tội phạm đã được phát hiện và đưa ra xét xử, bị tòa án tuyên bằng bản án có hiệu lực pháp luật. Số liệu thống kê đã phản ánh cơ bản phần nào về lượng của tình hình tội phạm có liên quan đến BLGD, đây là tội phạm rõ. Thông qua tội phạm rõ đã góp phần quan trọng trong bức tranh tổng thể thực trạng của tình hình tội phạm. Nhưng số liệu này chưa phản ánh một cách chính xác, toàn diện tình hình tội phạm có liên quan đến BLGD, vì trên thực tế có nhiều trường hợp xảy ra nhưng vì nhiều lý do mà chưa

được thống kê, gọi là tội phạm ẩn, xuất phát từ các nguyên nhân cụ thể như:

Một là, do người bị hại không tố giác tội phạm, không đến trình bày tại các cơ quan chức năng. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến tội phạm ẩn của các tội có liên quan đến BLGD. Nguyên nhân chính mà người bị hại không tố giác chủ yếu là do giữa họ với người phạm tội có mối quan hệ gia đình. Thực tế, khi nhóm tác giả phát phiếu điều tra người dân trên địa bàn thành phố Mỹ Tho về vấn đề này thì có tới 44,8% trả lời sẽ im lặng khi bị BLGD. Lý do người bị thiệt hại không tố khi bị BLGD là do người gây thiệt hại là người thân của mình (chiếm tỷ lệ 47,4%). Ngoài ra, họ còn ngại thủ tục rườm rà, phức tạp muốn tự thỏa thuận (chiếm 13,8%). Hoặc tâm lý người dân e ngại tiếp xúc với các cơ quan chức năng, cơ quan pháp luật (chiếm 14,6%). Ngoài ra, còn một lý do mà người bị hại không tố giác là sợ người gây thiệt hại tiếp tục bạo hành (chiếm 24,2%). Chính vì các lý do trên đã dẫn đến loại tội phạm ẩn về các hành vi liên quan đến BLGD.



Hình 2. Nguyên nhân người gây thiệt hại không tố giác khi có hành vi bạo lực gia đình
(Nguồn: Kết quả điều tra xã hội học người dân trên địa bàn TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang về bạo lực gia đình, 2023)

Hai là, do các cơ quan bảo vệ pháp luật thiếu trách nhiệm trong việc điều tra, xử lý, hạn chế trong nghiệp vụ công tác mà không phát hiện được tội phạm. Hoặc do các cơ quan tiến hành tố tụng phải xử lý các vụ khác quan trọng hơn, nghiêm trọng hơn mà không xử lý các tội liên quan đến BLGD vì nghĩ các tội này chỉ ở mức độ ít nghiêm trọng, thiệt hại không lớn...

Ba là, do công tác thống kê còn nhiều sai sót. Thực tế đã có nhiều tội phạm liên quan đến BLGD xảy ra, phát hiện và bị xử lý nhưng không đưa vào thống kê hoặc do sai sót trong quá trình nhập liệu. Hoặc có trường hợp bị cáo phạm nhiều tội

nhưng chỉ thống kê tội danh có hình phạt cao nhất.

3.3. Nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội phạm có liên quan đến bạo lực gia đình

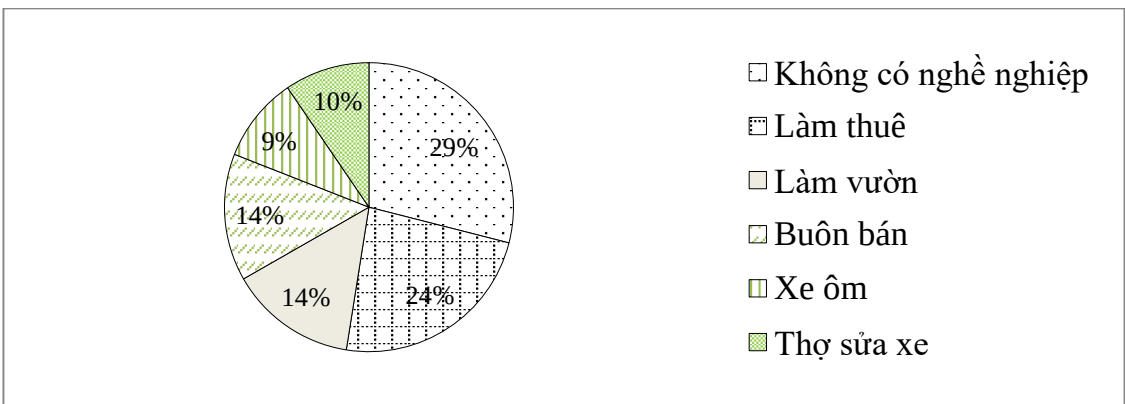
3.3.1. Nguyên nhân, điều kiện về kinh tế - xã hội

Một là, do một số người trong độ tuổi lao động không tìm được việc làm, việc làm không ổn định dẫn đến kinh tế khó khăn, nghèo đói. Trong các tội phạm nói chung, các tội phạm về BLGD nói riêng thì bị cáo chiếm tỉ lệ cao là thành phần không có việc làm hoặc có việc làm không ổn định.

Bảng 2. Cơ cấu về nghề nghiệp của phạm tội

Nghề nghiệp	Số người	Tỉ lệ %
Không có nghề nghiệp	6	27,7
Làm thuê	5	22,5
Làm vườn	3	13,6
Buôn bán	3	13,6
Xe ôm	2	9,1
Thợ sửa xe	2	9,1
Công nhân	1	4,6
Tổng	22	100

(Nguồn: Tòa án nhân dân TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, 2023)



Hình 3. Cơ cấu về nghề nghiệp của người phạm tội về BLGD

(Nguồn: Tòa án nhân dân TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, 2023)

Qua Bảng 2 và Hình 3 cho thấy đa phần người phạm tội có liên quan đến BLGD là những người không nghề nghiệp (chiếm tỷ lệ 29%), hoặc có nghề nghiệp nhưng không ổn định như: làm thuê (chiếm tỷ lệ 24%), buôn bán, làm vườn (chiếm 14%), còn lại như thợ sửa xe (chiếm 10%), xe ôm (chiếm 9%). Những người thất nghiệp thường có trạng thái tâm lý không bình thường như bức dọc, cáu gắt, thất vọng... làm cho không khí trong gia đình cũng trở nên ngột ngạt, khó chịu, dễ phát sinh mâu thuẫn, xung đột. Mặt khác, khi con người không có việc làm hoặc việc làm không ổn định, thu nhập thấp, mức sống tối thiểu không được đáp ứng nhu cầu, đòi hỏi của bản thân dễ làm phát sinh những tư tưởng tiêu cực. Trong số đó không ít các trường hợp do bản lĩnh không vững vàng hoặc do lười lao động, chỉ muốn sống dựa dẫm, ăn bám, muốn có tiền mà không cần phải vất vả đã dẫn đến những hành vi cưỡng ép lao động, đánh đập, hành hạ vợ, con, để chiếm đoạt tiền, tài sản. Mặt khác họ có thể sa ngã vào các tệ nạn xã hội như sử dụng ma túy, cờ bạc, nghiện rượu. Trong những hoàn cảnh không thể làm chủ được nhận thức, điều khiển tốt hành vi thì con

người có thể thực hiện hành vi trái pháp luật và xâm hại đến người thân của mình.

Hai là, do sự phân hóa giàu nghèo với những chênh lệch về điều kiện sống trong thời kỳ chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường, tốc độ đô thị hóa nhanh chóng, những rạn vỡ trong gia đình và sự xói mòn những giá trị truyền thống đã dẫn tới hành vi phạm tội liên quan đến BLGD ngày càng tăng. Nhiều trường hợp dẫn đến BLGD là do con người cảm giác mình bị thua thiệt so với người khác rồi sinh ra tâm lý bức dọc, bất mãn về cuộc sống. Để giải tỏa những bất mãn đó thay vì hành động tích cực thay đổi cuộc sống thì nhiều người đã lựa chọn việc trút những bất mãn của bản thân lên những người thân trong chính gia đình mình. Vì vậy, khi nhóm tác giả phát phiếu câu hỏi cho 500 người với nội dung: “*Khi bất mãn trong cuộc sống, Anh/Chị thường làm gì?*” thì có tới 168 người (chiếm tỷ lệ 17,2%) trả lời: “*tìm người nhà trút giận*”.

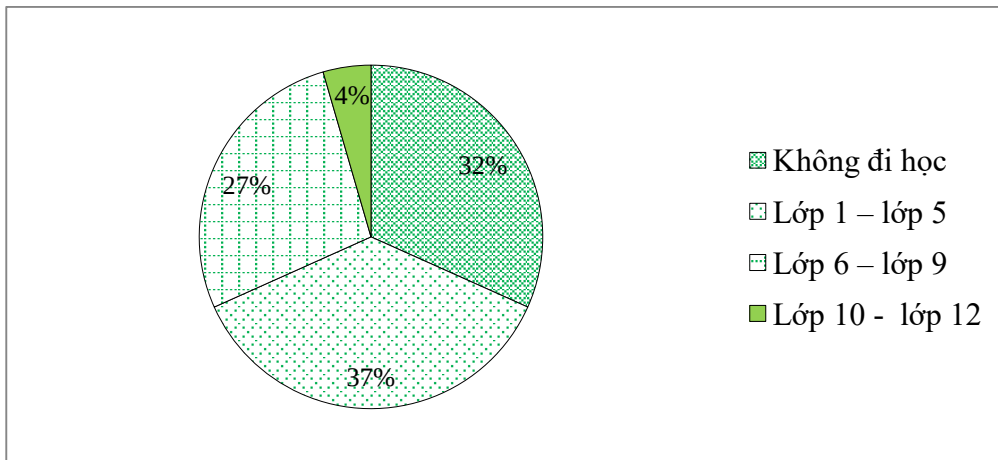
3.3.2. Nguyên nhân, điều kiện về văn hóa - giáo dục

Một là, những người có trình độ học vấn thấp sẽ có những hạn chế về kiến thức và nhận thức thấp, từ đó dễ nảy sinh những suy nghĩ và hành vi lệch chuẩn và phạm các tội về BLGD.

Bảng 3. Cơ cấu về trình độ học vấn của phạm tội

Trình độ	Số người	Tỉ lệ
Không đi học	7	32
Lớp 1 – lớp 5	8	37
Lớp 6 – lớp 9	6	27
Lớp 10 - lớp 12	1	4
Đại học	0	0
Tổng	22	100

(Nguồn: Tòa án nhân dân TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, 2023)



Hình 4. Cơ cấu về trình độ học vấn của phạm tội

(Nguồn: Tòa án nhân dân TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, 2023)

Qua Bảng 3 và Hình 4 cho thấy đa phần người phạm tội liên quan đến BLGD đều có trình độ học vấn thấp. Theo số liệu của tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, tỉ lệ số người phạm tội là người không đi học và học hết cấp tiểu học chiếm tới 69%, trong khi đó số người học hết cấp 02 và cấp 3 chỉ chiếm 31%.

Hai là, ngoài trình độ học vấn thấp thì hạn chế về pháp luật cũng là một nguyên nhân phát sinh các tội phạm về BLGD. Thực tế, khi được hỏi các quy định về hành vi BLGD thì vẫn còn một số lượng lớn người được trả lời là không biết hoặc biết chưa chính xác. Cụ thể, khi được hỏi: “Theo Anh/Chị bạo lực gia đình phải là hành vi gây thiệt hại nặng cho sức khỏe hoặc tính mạng, đúng hay sai/” thì có tới 298 người (chiếm tỷ lệ 57,8%) trả lời “đúng”. Hoặc: “Anh/Chị, người có hành vi bạo lực gia đình có bị truy cứu trách nhiệm hình sự không?” thì có 211 người (chiếm tỷ lệ 42,2%) trả lời là “không”. Điều đó chứng tỏ một số đông người dân vẫn nghĩ hành vi BLGD là chuyện thường ngày xảy ra của gia đình,

đây là vấn đề bình thường, không liên quan đến pháp luật. Nguyên nhân của hạn chế này là do đa số người dân tập trung lo cho cuộc sống gia đình, ít có thời gian tìm hiểu về pháp luật, đặc biệt là các quy định pháp luật về hình sự, hôn nhân gia đình. Khi được hỏi: “Anh/Chị có thường xuyên xem ti vi không” thì đa số trả lời là “không”. Nếu có trả lời có xem ti vi thì chỉ có một số ít xem các nội dung về phóng sự, chính sách với pháp luật (có 56 người, chiếm tỷ lệ 11,2%). Hoặc một số người khi đăng nhập trên các mạng xã hội thì chủ yếu sử dụng vào các mục đích là mua sắm, xem phim. Chỉ có một số ít vào mạng để xem tin tức (có 85 người, chiếm tỷ lệ 17%). Ngoài tìm hiểu pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng thì tại các cuộc họp ở khu phố, ấp người dân cũng được tuyên truyền pháp luật. Tuy nhiên, nội dung sinh hoạt ở khu phố, ấp lại ít lồng ghép vào các nội dung tuyên truyền pháp luật. Ngoài ra, chỉ có một số ít người dân tham gia vào các cuộc họp này. *Cụ thể khi được hỏi: Anh/Chị có thường xuyên tham gia sinh*

hoạt ở ấp (khu phố) không? Thì có tới 394 người (chiếm tỷ lệ 78,8%) trả lời “không”. Một số trường hợp trả lời “có” thì chỉ có 86 người (chiếm tỷ lệ 17,2%) trả lời “*nội dung cuộc họp có tuyên truyền pháp luật*”. Chị Mai ở khu phố 5, Phường 10 cho biết: “*Chị ở đây từ xưa giờ chưa bao giờ đi họp khu phố, thỉnh thoảng chồng chị có đi vài lần. Có lần thấy ông có đi bầu cử trưởng khu phố gì đó*”. Hoặc anh Tùng ở Ấp 1, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho nói: “*Anh hay đi họp ở ấp lắm, chỉ có một vài lần vắng do đi làm. Nhưng khi đi họp anh cũng đâu thấy tuyên truyền pháp luật gì*”. Đây là những nguyên nhân dẫn đến trình độ hiểu biết về pháp luật của người dân còn hạn chế.

3.3.3. Nguyên nhân, điều kiện về tổ chức, quản lý

Một là, công tác quản lý xã hội, kiểm tra giám sát xã hội chưa chặt chẽ. Hiện nay, việc giữ gìn an ninh trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố còn nhiều khiếm khuyết. Lực lượng chuyên trách công tác giữ gìn an ninh trật tự được phân công làm nhiệm vụ quá ít trang thiết bị, không đáp ứng kịp công tác phòng, chống, phát hiện và xử lý tội phạm, đặc biệt là các tội phạm có tính chất, mức độ nguy hiểm cao như tội phạm giết người, cố ý gây thương tích và hiếp dâm.

Hai là, hoạt động tuần tra tại các khu dân cư chưa thực hiện thường xuyên, có nơi chỉ hoạt động mang tính hình thức nên không phát hiện được các đối tượng nghi vấn, từ đó có biện pháp ngăn chặn kịp thời. Ngoài ra, việc phát hiện và giải quyết các mâu thuẫn trong nội bộ quần

chúng nhân dân không được kịp thời hoặc không được triệt để, dẫn đến mâu thuẫn kéo dài âm ỉ và bùng nổ thành xung đột bạo lực.

Ba là, công tác quản lý các sản phẩm văn hóa có nội dung xấu hiện nay chưa được chặt chẽ, kém hiệu quả. Trong nền kinh tế mở cửa, sự giao lưu quốc tế về kinh tế, văn hóa, thông tin ngày càng mở rộng. Những năm gần đây các sản phẩm văn hóa như: băng hình, băng tiếng, tranh ảnh, sách báo... Có nội dung không lành mạnh như kích động bạo lực hoặc tình dục được nhập khẩu bằng con đường chính thức lẫn không chính thức vào nước ta lưu hành khá phổ biến trong cộng đồng, gia đình và kể cả nhà trường. Bên cạnh đó, sự bùng nổ về công nghệ thông tin cũng như sự phát triển mạnh mẽ của mạng lưới internet hỗ trợ mạnh mẽ việc truy cập vào các trang web có nội dung xấu một cách dễ dàng. Thông qua các phương tiện trên đã ảnh hưởng xấu đến nhận thức và hành vi của phần lớn thanh niên hiện nay, góp phần đáng kể hình thành nên những tư tưởng bạo lực, ham muốn quan hệ tình dục không bình thường và đồng thời cũng trở thành nguyên nhân gián tiếp của tình hình tội phạm về bạo lực và xâm phạm tình dục, đáng báo động hơn khi nạn nhân bị xâm hại lại chính là người thân của người phạm tội.

3.3.4. Nguyên nhân, điều kiện về tâm lý, nhận thức

Một là, thái độ thờ ơ và vô cảm xuất phát từ cộng đồng, người xung quanh hay chính trong các thành viên gia đình là một trong những cái nôi nuôi dưỡng cho các

tội phạm về BLGD (Phan Tô Ngọc, 2022). Lý do dẫn đến những đặc điểm tâm lý xã hội này có thể kể đến là do xã hội ngày càng phát triển, con người cũng ngày càng bận rộn với công việc, với cuộc sống của mình nên sự sẻ chia với nhau ngày càng hạn chế. Chính vì thế, trước lời kêu cứu hay sự an nguy của những nạn nhân của bạo lực, thì họ thường bỏ ngoài tai vì cho rằng đó là việc không liên quan đến mình, hoặc sợ bị liên lụy, sợ xui xẻo. Thêm vào đó, nhiều người vẫn cho rằng BLGD là chuyện riêng của mỗi nhà, “*đèn nhà ai nấy sáng*”. Thực tế, qua kết quả điều tra xã hội học, khi được hỏi: *Nếu biết nhà hàng xóm bị bạo lực gia đình, Anh/Chị sẽ làm gì?* Kết quả có tới 312 người (chiếm tỷ lệ 62,4%) trả lời là “*im lặng*”. Trong khi đó, chỉ có 43 người (chiếm tỷ lệ 8,6%) trả lời “*tố giác*”. Số còn lại trả lời là ngăn cản, hòa giải và nói với người khác để phân xử. Đây là một thực tế xảy ra hầu hết các địa phương trên thành phố Mỹ Tho. Thực tế trên cũng dễ hiểu bởi sống trong xã hội hiện đại, ai cũng tất bật với cuộc sống, công việc, ít để ý và quan tâm đến hàng xóm như trước kia. Ngay cả một người hàng xóm mới chuyển về gần nhà cả mấy tháng mới biết tên thì việc riêng của những người xung quanh không quan tâm đến là chuyện bình thường.

Hai là, nguyên nhân chính của việc rất ít các tội phạm về BLGD bị đưa ra xét xử xuất phát từ tâm lý không muốn tố giác với cơ quan có thẩm quyền mà tìm cách xử lý. Một trong những cách xử lý có thể sẽ chống trả lại người có hành vi bạo lực với mình. Bởi họ nghĩ đây là chuyện gia đình, nếu tố giác sẽ thấy xấu hổ với mọi

người xung quanh. Thực tế, qua kết quả điều tra xã hội học, khi được hỏi: *Nếu bản thân mình bị bạo hành, Anh/Chị sẽ làm gì?* Thật ngạc nhiên khi có tới 214 người, (chiếm tỷ lệ 42,8%) trả lời “*sẽ chống đối lại*”. Số người trả lời “*sẽ tố giác với cơ quan chức năng*” có 105 người (chiếm tỷ lệ 21%). Trong khi đó, số người trả lời “*im lặng*” khi bị BLGD chỉ có 67 người (chiếm tỷ lệ 13,4%). Còn lại trả lời sẽ “*tố giác*” hoặc “*nhờ người khác can thiệp*”. Vậy, đa số những người bị bạo hành sẽ lựa chọn hình thức là chống đối lại thay vì im lặng hay đến cơ quan có thẩm quyền trình báo. Trong khi đó, khi được hỏi: *“Nếu biết người thân trong gia đình bị bạo lực gia đình, Anh/Chị sẽ làm gì?”* Kết quả có tới 224 người (chiếm tỷ lệ 44,8%) trả lời là “*im lặng*”. Trong khi đó, chỉ có 86 người (chiếm tỷ lệ 17,2%) trả lời là “*tố giác*”. Số còn lại trả lời là ngăn cản, hòa giải và nói với người khác để phân xử.

3.4. Một số biện pháp phòng ngừa các tội phạm về bạo lực gia đình trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

3.4.1. Biện pháp về kinh tế

Một là, nâng cao mức sống của người dân, đặc biệt là người dân ở vùng nông thôn của tội phạm. Đẩy mạnh công tác xóa đói giảm nghèo, có chính sách giúp đỡ tốt hơn đối với các đối tượng chính sách, nghèo khó, thu nhập thấp như: hỗ trợ vốn, hỗ trợ tư liệu, kỹ thuật sản xuất - kinh doanh... Vì nếu như xã hội được cải thiện, người dân không phải lo cơm ăn, áo mặc thì đời sống gia đình sẽ hạnh phúc, hạn chế BLGD xảy ra.

Hai là, cần có những chính sách về phát triển việc làm, tạo thêm việc làm cho người lao động. Mở thêm trường dạy nghề, không chỉ trong nước mà cần liên kết nước ngoài và mở thêm trung tâm giới thiệu việc làm để giải quyết nguồn nhân lực sẵn có cũng như mở rộng thị trường xuất khẩu lao động để người lao động có nhiều sự lựa chọn với những công việc phù hợp với khả năng. Cùng với việc duy trì phát triển các doanh nghiệp nhà nước, cần có chính sách ưu đãi hơn cho doanh nghiệp tư nhân, cơ sở sản xuất vừa và nhỏ nhằm thu hút và điều hòa lực lượng lao động giữa các khu vực trong tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, sinh viên mới ra trường có cơ hội tìm kiếm việc làm.

Ba là, cần tập hợp những cá nhân sống buông thả, lười lao động có những biện pháp phù hợp để giúp họ có thể kiếm sống bằng chính sức lao động của mình. Đối với những đối tượng liên quan đến các tệ nạn xã hội như ma túy, cờ bạc, rượu chè, mại dâm... trước hết cần sử dụng các biện pháp giáo dục tích cực, tuyên truyền.

3.4.2. Biện pháp về văn hóa, giáo dục

Một là, tiếp tục phổ cập giáo dục cho học sinh trên địa bàn thành phố Mỹ Tho. Nhà trường phải thường xuyên theo dõi, rà soát danh sách các học sinh thường xuyên bỏ học để có biện pháp vận động, giúp đỡ các em được đến lớp. Phải phân công giáo viên đến từng nhà học sinh bỏ học để khuyên nhủ, vận động. Nhà trường có thể mở các lớp bổ túc vào ban đêm để các em học sinh nghèo vừa có thời gian đi làm, vừa có thời gian đi học. Có như vậy mới tạo điều kiện tốt nhất cho các em được phổ cập giáo dục tiểu học, từ đó

nâng cao dân trí người dân trên địa bàn thành phố Mỹ Tho. Ngoài ra, địa phương cần có nguồn kinh phí để hỗ trợ các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn được tiếp tục đến trường.

Hai là, cần đẩy mạnh nâng cao nhận thức pháp luật của người dân. Ngoài việc tuyên truyền pháp luật hiệu quả thì chính người dân phải chủ động trong việc tìm hiểu về pháp luật nói chung, pháp luật về BLGD nói riêng. Mỗi thành viên gia đình phải thường xuyên đọc tin tức trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là trên các trang mạng xã hội. Thường xuyên cập nhật các kiến thức pháp luật bằng hình thức theo dõi các chương trình về phóng sự, Chuyên mục chính sách với pháp luật, Chuyên đề pháp luật với đời sống, Tiết mục Dân hỏi chính quyền trả lời để biết các quy định pháp luật, nhất là quy định về BLGD.

3.4.3. Giải pháp về tổ chức, quản lý

Một là, nâng cao công tác quản lý xã hội, kiểm tra giám sát tại các xã, phường trên phạm vi thành phố. Theo đó, công an xã, phường phải chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác; phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, chiến sỹ chủ động nắm vững tình hình địa bàn để rà soát, xác định những vấn đề, khu vực trọng điểm cần tập trung giải quyết, kịp thời phát hiện các vụ việc mâu thuẫn trong nhân dân. Chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền và tăng cường phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể địa phương về chỉ đạo, thực hiện công tác bảo đảm an ninh trật tự theo hướng phù hợp với tính chất, đặc điểm địa bàn. Ngoài ra, công an xã, phường phải

thường xuyên duy trì nghiêm chế độ giao ban, trực báo cáo, kịp thời trao đổi tình hình BLGD với cấp ủy, chính quyền địa phương, từ đó có biện pháp giải quyết triệt để những vấn đề phức tạp, không để vụ việc xảy ra kéo dài có thể dẫn đến TP nghiêm trọng. Ngoài ra, cần tăng cường số lượng cũng như chất lượng cán bộ chuyên trách có hiểu biết kiến thức pháp luật và kiến thức trong giải quyết tranh chấp trong gia đình tại các phường, xã trên địa bàn thành phố để có thể giải quyết một cách nhanh chóng, triệt để những xung đột xảy ra trong các gia đình tại địa phương.

Hai là, tăng cường hoạt động tuần tra tại các khu dân cư để kịp thời phát hiện các hành vi BLGD để can thiệp và ngăn chặn. Phải tập trung nắm bắt và phát hiện những đối tượng có mâu thuẫn gay gắt đã qua hoà giải nhiều lần nhưng không thành, những đối tượng bốc đồng quá khích... để áp dụng biện pháp nghiệp vụ và phòng ngừa. Mặt khác, cần quản lý những đối tượng xấu, nhất là những đối tượng liên quan đến tệ nạn xã hội, ma túy, trộm cắp, lừa đảo,... số đối tượng côn đồ, hung hãn, thường xuyên gây mâu thuẫn, hiềm khích, kích động bạo lực ở cộng đồng dân cư,... Nếu không quản lý tốt, các đối tượng này sẽ lôi kéo những người thường xuyên không có việc làm vướng vào các tệ nạn xã hội, từ đó có thể thực hiện các hành vi BLGD.

Ba là, quản lý chặt chẽ các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện như khách sạn, quán trọ... Việc quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, cư trú phải đảm bảo thống nhất, kịp thời và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để công dân tự giác việc đăng ký. Tổ

chức các điểm đăng ký, khai báo tạm trú thuận lợi, kịp thời chặt chẽ ở địa bàn dân cư. Công an thành phố phải tăng cường kiểm các địa điểm internet, địa điểm cho thuê băng, đĩa, sản phẩm văn hóa không lành mạnh và xử lý nghiêm các vi phạm. Đặc biệt, lĩnh vực internet là một lĩnh vực mới về khoa học công nghệ, nên các cơ quan chuyên ngành cần nghiên cứu các biện pháp kỹ thuật ngăn ngừa từ xa, hạn chế những thông tin xấu trên mạng, hướng dẫn, chỉ đạo, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị liên quan trong hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet. Phải quản lý, giám sát thời gian mở cửa và đóng cửa đối với các cửa hàng kinh doanh dịch vụ.

3.4.4. Giải pháp về tâm lý, nhận thức

Một là, vận động quần chúng tích cực tham gia phát hiện, tố giác tội phạm. Cần phải có cơ chế khen thưởng kịp thời và xử phạt nghiêm minh đối với hành vi né tránh hay không tố giác tội phạm. Quần chúng nhân dân là lực lượng trực tiếp sống ở cộng đồng dân cư, hàng ngày hàng giờ gặp gỡ, tiếp xúc hoặc nắm được các thông tin hoạt động của các đối tượng phạm tội về BLGD. Đặc biệt người dân (đặc biệt là nạn nhân hoặc người thân của nạn nhân BLGD) phải mạnh dạn tố giác các hành vi BLGD đến cơ quan có thẩm quyền (Phan Tô Ngọc, 2022), không vì mối quan hệ gia đình mà bao che, dung túng cho các hành vi vi phạm pháp luật, để các hành vi BLGD phải kịp thời được phát hiện và xử lý. Có như thế mới răn đe và ngăn ngừa BLGD xảy ra trong thời gian tới.

Hai là, tiến hành tổ chức nhiều hoạt động sinh hoạt văn hóa cộng đồng, gắn bó dân cư sinh sống trong một khu vực với nhau, tạo tình thân, đoàn kết, nghĩa tình, quan tâm lẫn nhau, tiến tới loại bỏ “căn bệnh thờ ơ, vô cảm” trong đại bộ phận cộng đồng dân cư hiện nay, tiến tới xoá bỏ tư tưởng “đèn nhà ai, nhà nấy sáng” trong một số bộ phận dân cư hay tình trạng khi thấy con người bị xâm hại về thân thể thì có thái độ thờ ơ, bỏ mặc, sơ bị liên lụy... Muốn vậy, cần tập trung nâng cao trình độ nhận thức, cảnh giác để quần chúng thấy rõ được trách nhiệm, nghĩa vụ của mình.

4. KẾT LUẬN

Để có cơ sở xây dựng các biện pháp phòng ngừa các tội phạm về BLGD hiệu quả thì phải xác định được nguyên nhân,

điều kiện của tình hình tội phạm. Qua bài viết, tác giả xác định có bốn nhóm nguyên nhân, điều kiện của tội phạm gồm: Nguyên nhân, điều kiện về kinh tế; văn hóa, giáo dục; tổ chức, quản lý và tâm lý, nhận thức. Từ việc phân tích nguyên nhân và điều kiện phát sinh các tội phạm về BLGD, tác giả kiến nghị bốn nhóm biện pháp phòng ngừa các tội phạm về BLGD. Để các biện pháp trên đạt hiệu quả trong thực tế thì trong thời gian tới, các cơ quan, ban ngành, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, đặc biệt là thành phố Mỹ Tho cần phát huy tốt hơn vai trò của mình trong công tác phòng ngừa BLGD nhằm hạn chế các tội phạm về BLGD, từ đó góp phần xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, bình đẳng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Phan Tô Ngọc, 2022. Nâng cao vai trò của các tổ chức xã hội và người dân trong phòng ngừa tình hình các tội phạm xâm phạm nhân phẩm, danh dự của con người trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Mở Hà Nội, số 90: 112-121.

Quốc Hội nước Cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2018. Bộ luật Hình

sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Quốc Hội nước Cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2014. Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014

Quốc Hội nước Cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2022. Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022

ASSESSMENT OF THE STATUS AND CAUSES OF DOMESTIC VIOLENCE CRIMES IN MY THO CITY, TIEN GIANG PROVINCE

Nguyen Thi Khuyen
Tien Giang University
(Email: nguyenthikhuyen@tgu.edu.vn)

ABSTRACT

The study aimed to analyze the crime situation and determine the causes and conditions of domestic violence crimes by using statistical methods, synthesizing data from the People's Court of My Tho City and sociological methods. The results showed that the situation of domestic violence crimes in My Tho City tends to increase and become more complicated. There are four groups of causes and conditions that give rise to domestic violence crimes, namely: economic and social causes and conditions; organizational and management causes and conditions; cultural and educational causes and conditions; and psychological and cognitive causes and conditions. From there, the author proposes measures to prevent domestic violence crimes in My Tho City, Tien Giang Province in the coming time.

Keywords: Causes, conditions, crime, domestic violence